

Số: 09/2018/QĐST-DS

Đ, ngày 26 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 380/2018/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2018;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

- Ông Nguyễn Hữu B, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Đường T, Phường Đ, thành phố Đ.

- Ông Bùi Văn N, sinh ngày: 1985.

Địa chỉ: Đường T, Phường Đ, thành phố Đ.

Bị đơn: Ông Bùi Tuấn A, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Đường N, Phường E, thành phố Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Buộc ông Bùi Tuấn A có trách nhiệm thanh toán cho ông Bùi Văn N, ông Nguyễn Hữu B 120.000.000đ (ông Bùi Tuấn A phải thanh toán cho ông Bùi Văn N 60.000.000đ; ông Bùi Tuấn A phải thanh toán cho ông Nguyễn Hữu B 60.000.000đ) với thời gian và số tiền cụ thể như sau:

Ngày 01/12/2018 ông Tuấn A thanh toán 25.000.000đ (thanh toán cho ông B 12.500.000đ; thanh toán cho ông N 12.500.000đ).

Ngày 01/01/2019 ông Tuấn A thanh toán 25.000.000đ (thanh toán cho ông B 12.500.000đ; thanh toán cho ông N 12.500.000đ).

Ngày 01/02/2019 ông Tuấn A thanh toán 70.000.000đ (thanh toán cho ông B 35.000.000đ; thanh toán cho ông N 35.000.000đ).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án và đến hạn thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí:

Ông Nguyễn Hữu B phải chịu 1.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 1.500.000đ tạm ứng án phí ông B đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0008631 ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ. Hoàn trả cho ông Nguyễn Hữu B 500.000đ tạm ứng án phí còn thừa.

Ông Bùi Văn N phải chịu 1.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 1.500.000đ tạm ứng án phí ông N đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0008630 ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ. Hoàn trả cho ông Bùi Văn N 500.000đ tạm ứng án phí còn thừa.

Ông Bùi Tuấn A phải chịu 1.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND thành phố Đ;
- THADS thành phố Đ;
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Báu